

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH

Địa chỉ: KCN Nhơn Trạch, Đường Trần Phú, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại: 061-3560574 Fax: 061-3560031 Website : www.ntw.com.vn



TÀI LIỆU CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015



THÁNG 04/2015

DANH MỤC TÀI LIỆU



1. Chương trình Đại hội cổ đông thường niên 2015;
2. Quy chế làm việc Đại hội cổ đông thường niên 2015;
3. Báo cáo Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2014 và Dự kiến kế hoạch SXKD năm 2015;
4. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2014 và Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015;
5. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2014 và Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015;
6. Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2014;
7. Tờ trình Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014;
8. Tờ trình Phân phối tỷ lệ các quỹ từ lợi nhuận sau thuế và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2015;
9. Tờ trình về việc Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty;
10. Tờ trình về việc Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015;
11. Tờ trình về việc sửa đổi một số Điều của Điều lệ công ty.
12. Tờ trình Phương án Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu (phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu); Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động (ESOP)
13. Tờ trình niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội;
14. Dự thảo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2015.



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH

Địa chỉ: KCN Nhơn Trạch, đường Trần Phú, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai.

ĐT: 061-3560574 Fax: 061-3560031 Website : www.ntw.com.vn

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015 (Bắt đầu lúc 08h00 ngày 25 tháng 04 năm 2015)

THỜI GIAN	NỘI DUNG
8h00 - 8h30	- Đón tiếp đại biểu và cổ đông. - Kiểm tra tư cách cổ đông, lập danh sách cổ đông tham dự và phát thẻ biểu quyết.
8h30 – 9h00	- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, - Tuyên bố lý do, giới thiệu Chủ tịch đoàn. Chủ tịch đoàn giới thiệu Ban thư ký, Ban kiểm phiếu.. - Chủ tịch đoàn thông qua Quy chế làm việc, - Chủ tịch đoàn thông qua chương trình Đại hội,
9h00 – 10h15	Các vấn đề thông qua tại Đại hội: - Báo cáo Kết quả SXKD năm 2014 và Dự kiến kế hoạch SXKD năm 2015; - Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2014 và Kế hoạch của HĐQT năm 2015; - Báo cáo hoạt động của BKS năm 2014 và Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2015; - Tờ trình Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014; - Tờ trình Phân phối tỷ lệ các quỹ từ lợi nhuận sau thuế và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2014; - Tờ trình về việc Thù lao HĐQT và BKS công ty; - Tờ trình về việc Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015; - Tờ trình Phương án Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu (phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu); Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động (ESOP); - Tờ trình về việc sửa đổi một số Điều của Điều lệ công ty. - Tờ trình niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.
10h15 - 10h30	Đại hội thảo luận các nội dung và tiến hành biểu quyết từng vấn đề.
10h30 – 10h45	Nghỉ giải lao, Ban kiểm phiếu làm việc.
10h45 – 11h00	Công bố kết quả biểu quyết.
11h00 – 11h30	- Thư ký đọc Biên bản và Nghị quyết Đại hội - Đại hội biểu quyết thông qua - Chủ tịch đoàn tuyên bố bế mạc Đại hội



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH

Địa chỉ: KCN Nhơn Trạch, Đường Trần Phú, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại: 061-3560574 Fax: 061-3560031 Website : www.ntw.com.vn

Đồng Nai, ngày 25 tháng 04 năm 2015

DỰ THẢO:

QUY CHẾ

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015 CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua tại khoá XI, kỳ họp thứ 8 ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp Nước Nhơn Trạch.
- Nhằm đảm bảo Đại hội cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Cấp Nước Nhơn Trạch năm 2015 diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội như sau:

I. MỤC ĐÍCH

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội cổ đông, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

- Đối tượng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch.

III. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/TỪ VIẾT TẮT

- **Công ty** : Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch
- **HDQT** : Hội đồng Quản trị
- **BKS** : Ban kiểm soát
- **BTC** : Ban tổ chức Đại hội
- **ĐHCD** : Đại hội đồng cổ đông
- **Đại biểu** : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

IV. NỘI DUNG QUY CHẾ:

1. Điều kiện tiến hành Đại hội cổ đông

- Đại hội cổ đông Công ty được tiến hành khi có số đại biểu tham dự đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng 60 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, Đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi



(30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức ĐHCĐ lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các đại biểu đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp Đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng 60 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành Đại hội lần hai, và trong trường hợp này Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng đại biểu tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

2. Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội

- Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt đến hết ngày **20/03/2015** đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông; có thể trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo uỷ quyền được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

3. Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

4. Đại biểu tham dự Đại hội phải tuân thủ

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân ... theo yêu cầu của BTC Đại hội.
- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.
- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.
- Tuân thủ các quy định của BTC, của Chủ tọa điều hành Đại hội.
- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nội trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

5. Chủ tọa Đại hội

- Chủ tịch HĐQT sẽ là chủ tọa điều hành Đại hội. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp; trường hợp không có người có thể làm chủ tọa thì thành viên Hội đồng quản trị có chức vụ cao nhất điều khiển đề Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.
- Nhiệm vụ và quyền hạn của chủ tọa:

- Điều hành công việc của Đại hội theo chương trình, quy chế làm việc của Đại hội.
- Phân công, giới thiệu đại diện thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát Công ty trình bày các báo cáo tại Đại hội
- Giới thiệu thành phần Ban kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết.
- Giới thiệu thành phần Ban chủ tọa để Đại hội biểu quyết.
- Chủ tọa cử một người làm thư ký lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và một người hỗ trợ thư ký.
- Hướng dẫn các đại biểu thảo luận.
- Trình các nội dung và kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.
- Trả lời và ghi nhận những vấn đề thuộc nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua.
- Phê chuẩn, ban hành các văn bản, kết quả, biên bản, nghị quyết của Đại hội sau khi kết thúc Đại hội.

6. Thư ký Đại hội:

Thư ký đại hội là do Chủ tọa cử ra.

❖ Nhiệm vụ và quyền hạn:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội.
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của đại biểu.
- Lập biên bản họp đại hội đồng cổ đông.
- Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp ĐHĐCD và thông báo đến các cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
- ❖ Chủ tọa và thư ký Đại hội đồng cổ đông có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

7. Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu gồm những đại biểu chính thức tham dự Đại hội do Chủ tọa giới thiệu (không quá 03 người) để Đại hội thông qua biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết.
- Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:
 - Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết.
 - Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử.

8. Phát biểu tại Đại hội

- Đại biểu tham dự đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.
- Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.



9. Thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội

a. Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.
- Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHCĐ). Mỗi Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự đại hội được cấp 01 Thẻ/Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ/Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết đó.
- Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 như sau:
- Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ/Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc và biểu quyết tại đại hội; Thành phần Chủ tịch đoàn; Ban thư ký; Ban kiểm phiếu biểu quyết; Quy chế bầu cử; Danh sách ứng cử; thông qua Nghị quyết đại hội, Biên bản đại hội.
- Biểu quyết bằng hình thức điền vào Thẻ/Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: báo cáo hội đồng quản trị, báo cáo ban kiểm soát, báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014, kế hoạch 2015; biểu quyết thông qua các tờ trình khác tại đại hội;

b. Cách thức biểu quyết:

- Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết (đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến) một vấn đề bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Cổ đông chú ý ký tên vào Phiếu biểu quyết.
- Cổ đông hoặc người được đại diện theo ủy quyền thực hiện việc biểu quyết đề Đồng ý, Không đồng ý hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Phiếu biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Điểm 9.a.
- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Phiếu biểu quyết, mặt trước của Thẻ/Phiếu biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Chủ tọa đoàn. Trường hợp cổ đông hoặc người được ủy quyền không giơ Phiếu biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết đồng ý và không đồng ý hoặc không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết đồng ý vấn đề đó. Trường hợp cổ đông hoặc người được ủy quyền giơ cao Phiếu biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết đồng ý, không đồng ý hoặc không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không đồng ý vấn đề đó. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ/Phiếu biểu quyết, Thành viên Ban kiểm phiếu đánh dấu mã cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến.

c. Thẻ lệ biểu quyết:

- Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp 01 (một) phiếu biểu quyết.
- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (**ngày 20/03/2015**) tổng số cổ phần của Công ty là: **5.000.000 cổ phần** tương đương với **5.000.000 quyền biểu quyết**.



d. Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu.
- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thu, ghi nhận và trả thẻ/phiếu biểu quyết.
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

e. Tỷ lệ tối thiểu cần đạt được khi biểu quyết

- Đối với quyết định về loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty; tổ chức lại, giải thể công ty; đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty; phải được số đại biểu đại diện ít nhất 75% tổng số quyền biểu quyết của tất cả đại biểu dự họp chấp thuận.
- Đối với các vấn đề còn lại, phải được số đại biểu đại diện ít nhất 65% tổng số quyền biểu quyết của tất cả đại biểu dự họp chấp thuận.

V. THỰC HIỆN

- Tất cả các đại biểu, người đại diện, đại biểu tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của công ty và các quy định pháp luật có liên quan.
- Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông có quyền:
 - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
 - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHCĐ.
- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ công ty, Luật Doanh nghiệp 2005 và các văn bản hiện hành của Nhà nước .

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Cổ đông Cty;
 - HĐQT, BKS, BGD;
 - Lưu VT; HĐQT.
- (Tài liệu ĐHCĐ 2015).

Nguyễn Anh Tuấn



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH

Địa chỉ: KCN Nhơn Trạch, Đường Trần Phú, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại: 061-3560574 Fax: 061-3560031 Website: www.ntw.com.vn

Số: /2015/BC-HĐQT - NTW

Biên Hòa, ngày 25 tháng 04 năm 2015

DỰ THẢO:

BÁO CÁO

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2014 VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2015.

Thực hiện quy định của Điều lệ công ty. Hội Đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp Nước Nhơn Trạch xin báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2014 và dự kiến kế hoạch SXKD năm 2015 như sau:

PHẦN I:

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SXKD VÀ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ NĂM 2014

A. TÌNH HÌNH SXKD - ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KH SXKD NĂM 2014:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	% TH/KH
01	Sản lượng nước sản xuất	m ³	18.260.000	14.219.267	77,87
02	Sản lượng ghi thu	"	16.800.000	13.129.961	78,15
03	Doanh thu	1000đ	129.797.242	137.187.801	105,58
04	Tổng chi phí	"	86.598.022	83.162.226	94,83
06	Lợi nhuận trước thuế	1000đ	43.199.220	54.025.575	125,06
07	Lợi nhuận sau thuế	1000đ	32.047.969	42.104.309	131,38
08	Tỷ suất LNST/VĐL	%	64,10	84,21	131,38
09	Các khoản nộp ngân sách	1000đ	20.507.964	24.699.514	120,44
10	Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến	%	25	25	100,00

Qua kết quả thực hiện trên cho thấy các chỉ tiêu kế hoạch đều đạt và vượt so kế hoạch đề ra, riêng sản lượng nước sản xuất và tiêu thụ chỉ đạt khoảng 78% kế hoạch do từ tháng 6/2014, Công ty thực hiện chuyển giao lại hệ thống mạng lưới đường ống và khách hàng tại khu vực Long Thành về Công ty Cổ phần Cấp Nước Đồng Nai quản lý do đó sản lượng mua qua đồng hồ tổng giảm, chỉ đạt 40.38% so với kế hoạch. Tuy nhiên Lợi nhuận trước và sau thuế đều vượt kế hoạch, đảm bảo khả năng chi trả cổ tức như đã dự kiến.



1. Công tác sản xuất và cung cấp nước:

Các chỉ tiêu	ĐV Tính	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	Tỷ lệ % so KH	Tỷ lệ % 2014/2013
Sản lượng nước sản xuất	m ³	18.260.000	14.219.267	77,87	81,28
Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	16.800.000	13.129.961	78,15	81,67
Tỷ lệ nước thất thoát	%	8,00	7,66	-0,34	-0,44

Trong năm 2014, công ty thực hiện sản xuất và cung cấp nước đầy đủ, an toàn cho các Khu công nghiệp, Khu dân cư trên địa bàn với chất lượng nước cung cấp đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng theo quy định. Sản lượng giảm so với kế hoạch đề ra do từ tháng 6/2014, Công ty chuyển giao toàn bộ hệ thống mạng lưới đường ống và khách hàng tại khu vực Long Thành về Công ty Cổ phần Cấp Nước Đồng Nai quản lý do đó lượng nước mua qua đồng hồ tổng giảm, chỉ chỉ đạt 40.38% so với kế hoạch, riêng sản xuất nước tại Nhơn Trạch đạt 102.03% so với kế hoạch.

2. Công tác bảo trì, bảo dưỡng HTCN đồng hồ nước khách hàng.

Công tác kiểm tra HTCN khách hàng, mạng lưới cấp nước truyền tải và phân phối được công ty quan tâm thực hiện, kịp thời khắc phục và giải quyết nhanh các trường hợp đồng hồ hư, chạy không chính xác nhằm hạn chế tỷ lệ nước thất thoát. Trong năm 2014 công tác kiểm tra, thực hiện bảo trì, sửa chữa được công ty thực hiện tốt, khắc phục kịp thời các sự cố xảy ra đảm bảo sản xuất an toàn.

3. Công tác phát triển khách hàng.

Song song với việc đảm bảo chất lượng nước cung cấp, bảo trì đường ống, kiểm tra thủy lượng kế cho khách hàng, công tác phát triển khách hàng cũng được Công ty rất quan tâm thực hiện. Tính đến 31/12/2014, số khách hàng vô nước mới là 650 hộ chủ yếu là các hộ dân và 1 số khách hàng là doanh nghiệp tại các KCN Nhơn Trạch, khu dân cư xã Đại Phước – Phú Hữu.

II. CÔNG TÁC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN:

Kết quả thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ bản theo nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị phê duyệt:

1. Các công trình, hạng mục công trình hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng:

- Công trình Xây dựng tuyến ống cấp nước các hẻm xã Đại Phước (02 hẻm): đã hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng trong tháng 02/2014 với giá trị thực hiện là 586.446.256 đồng, hiện đang cấp nước cho người dân.
- Công trình Xây dựng hàng rào, nhà bảo vệ trạm bơm tăng áp Long Thành đã thi công hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng ngày 25/03/2014 với giá trị thực hiện là 912.082.595 đồng. Và bàn giao lại cho Công ty Cấp nước Đồng Nai vào tháng 6/2014.
- Công trình Xây dựng đường ống cấp nước các hẻm xã Phú Hữu (gồm 06 hẻm). Công trình đã hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng trong tháng 03/2014 với giá trị thực hiện là 793.045.864 đồng, hiện đang cấp nước ổn định cho các hộ dân.



- d) Công trình HTCN khu công nghiệp Nhơn Trạch công suất 2.800m³/ngày.đêm . Hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng ngày 01/04/2014 với giá trị thực hiện là 7.212.735.079 đồng, tăng khả năng cung cấp nước cho KCN trên địa bàn.
- e) Công trình cải tạo sân đường nội bộ Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch đã hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng ngày 20/05/2014 với giá trị thực hiện là 748.297.114 đồng tạo môi trường cảnh quan sạch đẹp.
- f) Công trình xây dựng hàng rào trạm bơm Vĩnh Thanh đã hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng ngày 17/06/2014 với giá trị thực hiện là 312.165.324 đồng.
- g) Công trình cải tạo công nghệ các giếng khoan trạm bơm Đại Phước đã hoàn thành công trình đưa vào sử dụng ngày 24/10/2014 với giá trị thực hiện là 239.478.023 đồng.
- h) Công trình đầu nối tuyến ống cấp nước các hẻm xã Hiệp Phước (05 hẻm) đã hoàn thành công trình nghiệm thu đưa vào sử dụng tháng 07/2014 với giá trị thực hiện là 1.716.075.722 đồng. Hiện cung cấp nước ổn định cho các hộ dân.
- i) Hạng mục công trình giếng khoan quan trắc nước dưới đất với tổng mức đầu tư là 488.985.853 đồng. Đã thi công hoàn thành, đang lập hồ sơ nghiệm thu theo quy định.

2. Công trình, hạng mục công trình đang triển khai thực hiện:

- a) Công trình xây dựng Trụ sở làm việc Công ty với tổng mức đầu tư là 21.308.961.387 đồng. Đã hoàn thiện hồ sơ thủ tục đấu thầu và lựa chọn nhà thầu thi công tuy nhiên chưa triển khai được do Công ty cổ phần đầu tư Vinatex Tân Tạo chưa nhận tiền bồi thường giải phóng mặt bằng theo quy định.
- b) Công trình trạm bơm tăng áp xã Phú Hữu (công suất 1.500m³/ngày.đêm) với tổng mức đầu tư 4.794.771.579 đồng, hiện đang hoàn tất hồ sơ Tư vấn theo quy định.
- c) Công trình đầu tư nâng cấp, mở rộng trạm bơm cấp nước Đại Phước (công suất 2.500m³/ngày.đêm) với tổng mức đầu tư là 7.331.317.092 đồng, đang hoàn thiện hồ sơ theo quy định.
- d) Công trình Đầu tư mở rộng hệ thống cấp nước khu công nghiệp Nhơn Trạch (công suất 2.500m³/ngày.đêm) với tổng mức đầu tư là 5.049.962.055 đồng. Đã thi công hoàn thành phần giếng khoan, đang triển khai thi công phần đường ống và công nghệ các giếng khoan.
- e) Công trình lắp đặt bơm tăng áp trạm bơm Đại Phước với tổng mức đầu tư là 444.430.790 đồng. Hoàn thành phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - dự toán và kế hoạch đấu thầu chuẩn bị thi công công trình nhằm tăng lưu lượng và áp lực phục vụ người dân trong thời gian tới.
- f) Công trình lắp đặt tuyến ống cấp nước đường hẻm Miếu Chòm Dầu với tổng mức đầu tư là 952.363.378 đồng. Đã hoàn thành phê duyệt hồ sơ, đang chuẩn bị thi công.
- g) Công trình tuyến ống cấp nước D200 đường ĐT 769 xã Phú Hội: Đã hoàn thành lập hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật, đang thẩm tra hồ sơ theo quy định.



III. CÔNG TÁC QUẢN LÝ CỔ ĐÔNG VÀ CHI TRẢ CỔ TỨC:

1. Phối hợp với Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam thực hiện chốt danh sách cổ đông phục vụ công tác Đại hội cổ đông thường niên, chi trả, tạm ứng cổ tức hoặc điều chỉnh thông tin theo yêu cầu của cổ đông.
2. Thực hiện chi trả cổ tức còn lại (Đợt 2) năm 2013 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và tạm ứng cổ tức năm 2014 cho cổ đông theo tỷ lệ 10%/Vốn Điều lệ.

B. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014.

Trong năm 2014 hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty có những thuận lợi và khó khăn sau :

*** Thuận lợi :**

Được sự quan tâm của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty TNHH MTV Cấp nước Đồng Nai (nay là Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai), sự hỗ trợ, giúp đỡ của UBND tỉnh và các Sở ban ngành, địa phương, sự đoàn kết, thống nhất trong chỉ đạo điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc công ty và sự nỗ lực phấn đấu của tập thể CB.CNV, người lao động trong công ty đã tạo điều kiện thuận lợi giúp cho công ty hoạt động có hiệu quả hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2014 và Nghị quyết đại hội đồng cổ đông đã đề ra. Cụ thể :

1. **Về công tác sản xuất:** Trong năm 2014, công ty đảm bảo cung cấp nước ổn định cho sản xuất, sinh hoạt của các khu dân cư và khu công nghiệp trên địa bàn huyện Nhơn Trạch, với chất lượng nước cung cấp đạt tiêu chuẩn theo quy định của Bộ y tế; công tác bảo trì bảo dưỡng máy móc thiết bị và khắc phục sự cố kỹ thuật được thực hiện tốt đảm bảo cho sản xuất an toàn; công tác kiểm tra, bảo trì HTCN và đồng hồ nước khách hàng được công ty chú trọng giảm được tỷ lệ nước thất thoát. Doanh thu lợi nhuận đạt yêu cầu đề ra.
2. **Về thực hiện các dự án đầu tư:** Công ty thực hiện đầu tư các dự án, công trình xây dựng theo đúng trình tự và thủ tục theo quy định.
3. **Về tình hình Tài chính:** Thực hiện theo đúng các quy định hiện hành về Kế toán, tài chính, bảo toàn và phát triển được vốn, thực hiện tốt nghĩa vụ với nhà nước, cổ đông và người lao động.
4. **Về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và công tác xã hội:** Quy chế dân chủ ở công ty được nâng cao và minh bạch, thu nhập đời sống người lao động được cải thiện; tư tưởng cán bộ công nhân viên ổn định an tâm công tác hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; An ninh chính trị và trật tự an toàn trên địa bàn được giữ vững, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội hoạt động hiệu quả, công tác phúc lợi xã hội được công ty quan tâm thực hiện.

*** Khó khăn :**

1. Nguồn nước cung cấp được phép khai thác có hạn, mạng lưới tuyến ống cấp nước truyền tải, phân phối còn hạn chế làm giảm hiệu quả việc cung cấp nước cho các KCN, Khu dân cư trên địa bàn.
2. Việc lập, duyệt quy hoạch cấp nước chuyên ngành và cấp nước của địa phương còn có sự khác biệt nhau về quy hoạch và thực hiện; bên cạnh đó các mạng lưới cấp nước trong nội bộ các dự án KCN, KDC do chủ đầu tư tự thực hiện, khi kết



nối với hệ thống cấp nước chung gây khó khăn cho việc tiếp nhận, quản lý, vận hành và kết nối phát triển với hệ thống cấp nước theo quy hoạch chung.

3. Việc xin giao đất, thuê đất gặp khó khăn về áp giá bồi thường, thuê đất và các thủ tục hành chính làm chậm tiến độ thực hiện đầu tư xây dựng công trình.
4. Việc đầu tư mở rộng mạng lưới cấp nước, HTCN khó khăn, hiệu quả kinh tế thấp, khó thực hiện do các tuyến đường hiện đã có quy hoạch nhưng chưa được đền bù giải phóng mặt bằng nên việc thực hiện lắp đặt tuyến ống cấp nước theo quy hoạch rất khó thực hiện. Nếu lắp đặt theo hiện trạng để đáp ứng kịp thời nhu cầu sử dụng nước của người dân, khi tuyến đường được thực hiện phải tự di dời, gây lãng phí.

PHẦN II

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN NĂM 2015

I. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015:

Căn cứ kết quả thực hiện năm 2014 và năng lực hiện nay của công ty. Dự kiến các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015, như sau:

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Thực hiện năm 2014	Kế hoạch năm 2015	Tỷ lệ % 2015/2014
01	Sản lượng nước sản xuất	m ³	14.219.267	11.896.045	83,66
02	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	13.129.961	10.944.362	83,35
03	Tổng Doanh thu	1.000đ	137.187.801	112.693.472	82,15
04	Lợi nhuận trước thuế	1.000đ	54.025.575	29.695.710	54,97
05	Lợi nhuận sau thuế	"	42.104.309	23.152.654	55,01
06	Tỷ suất LNST/VĐL	%	84,21	23,16	27,51
07	Các khoản nộp Ngân sách	1.000đ	24.699.514	11.750.624	47,57
09	Tỷ lệ chia cổ tức (dự kiến)	%	25	25	100,00

II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ NĂM 2015.

Tiếp tục triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ bản đã được Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị quản trị công ty phê duyệt:

1. Công trình xây dựng nhà văn phòng Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch: Hoàn thiện hồ sơ pháp lý về đất đai để triển khai thi công công trình trong Quý I/2015.
2. Công trình đầu tư nâng cấp, mở rộng trạm bơm nước Đại Phước công suất 2.500m³/ngày.đêm: Hoàn thiện hồ sơ, phê duyệt và triển khai thi công trong quý II/2015 nhằm đảm bảo chất lượng nước và lưu lượng nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt người dân các xã Đại Phước, Phú Hữu và Phú Đông.



3. Công trình trạm bơm tăng áp xã Phú Hữu công suất 1.500m³/ngày.đêm: Tạm ngưng thực hiện do tổng mức đầu tư cao, không hiệu quả.
4. Công trình lắp đặt tuyến ống cấp nước đường hẻm Miếu Chòm Dầu: Hoàn thành thi công nghiệm thu đưa vào sử dụng trong quý II/2015 nhằm cung cấp nước sạch phục vụ người dân.
5. Công trình hệ thống cấp nước khu công nghiệp 2.500m³/ngày đêm: Hoàn thành thi công nghiệm thu đưa vào sử dụng trong quý II/2015 để cung cấp bổ sung nguồn nước cho các doanh nghiệp trên địa bàn huyện Nhơn Trạch.
6. Công trình tuyến ống cấp nước D200 đường ĐT 769 xã Phú Hội: đấu thầu và thi công trong quý II/2015 nhằm cung cấp nước sạch phục vụ người dân trên địa bàn xã Phú Hội và Phước Thiện.

III. CÔNG TÁC ĐẦU TƯ MỞ RỘNG MẠNG LƯỚI CẤP NƯỚC VÀ PHÁT TRIỂN KHÁCH HÀNG MỚI.

Thực hiện đầu tư mở rộng Hệ thống cấp nước, mạng lưới cấp nước các Khu công nghiệp, khu dân cư trên địa bàn huyện Nhơn Trạch bằng nguồn vốn của Công ty và nguồn vốn của khách hàng:

1. Lập, thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo nâng cấp trạm bơm cấp nước Vĩnh Thanh công suất 720m³/ngđêm lên 2800m³/ngđêm trong Quý II/2015 nhằm cung cấp nước cho KCN Ông Kèo xã Phước Khánh và KCD xã Vĩnh Thanh, huyện Nhơn Trạch.
2. Lập, thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng tuyến ống cấp nước DN200 đường Lý Thái Tổ xã Phước Thiện trong Quý II/2015: Cung cấp nước cho dân cư trên tuyến và khu vực xã Phước Thiện.
3. Lập, thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng tuyến ống cấp nước DN 400 đường Hùng Vương xã Phước An trong Quý II/2015: Cung cấp nước cho dân cư dọc tuyến và khu vực xã Phước An.
4. Lập, thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng tuyến ống cấp nước DN200 đường Nguyễn Hữu Cảnh trong Quý III/2015: đưa nước tới đường Hùng Vương xã Vĩnh Thanh và Phước An để cung cấp nước cho các hộ dân cư trên tuyến và trong khu vực.
5. Lập, thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng tuyến ống cấp nước DN200 đường Hùng Vương xã Vĩnh Thanh trong Quý III/2015: Cung cấp nước cho dân cư dọc tuyến và khu vực xã Vĩnh Thanh.
6. Lập, thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng tuyến ống cấp nước DN200 đường Lý Thái Tổ xã Long Tân trong Quý III/2015: Cung cấp nước cho dân cư dọc tuyến và khu vực xã Long Tân.
7. Lập, thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng tuyến ống chuyển tải cấp nước DN400 đường Nguyễn Văn Cừ trong Quý IV/2015: Cung cấp nước phục vụ các khu quy hoạch dân cư đã và đang hình thành trên địa bàn xã Phước An, Long Thọ.
8. Lập, thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng tuyến ống chuyển tải cấp nước DN500 đường Nguyễn Ái Quốc trong Quý IV/2015: để cấp nước cho các



KCN hiện hữu và các KCN, khu dân cư theo quy hoạch từ đường Trần Phú đến KCN Ông Kèo và cầu Phước Khánh xã Phước Khánh, huyện Nhơn Trạch.

9. Lập, thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng công trình xây dựng tuyến ống cấp nước DN200 đường Hùng Vương xã Đại Phước – Phú Đông trong Quý IV/2015: Cung cấp nước cho dân cư xã Đại Phước, Phú Đông.
10. Đầu tư mở rộng mạng lưới cấp nước các hẻm ấp thuộc các xã Hiệp Phước, Phước Thiển, Đại Phước, Phú Hữu, Phú Hội, Long Tân, Phước An, Vĩnh Thanh và xã Phú Đông huyện Nhơn Trạch.

IV. CÁC BIỆN PHÁP VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Tuyên truyền và vận động CB.CNV thực hiện tốt các qui định của công ty, các chủ trương chính sách của Đảng, Pháp luật Nhà nước, thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “ Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” .
2. Tiếp tục thực hiện tạo mối quan hệ chặt chẽ và sự ủng hộ, giúp đỡ của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty mẹ, UBND tỉnh, UBND các cấp và các Sở, ban ngành của tỉnh nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của công ty, đảm bảo cho hoạt động SXKD của công ty hoạt động thuận lợi, an toàn và hiệu quả.
3. Soát xét lại các định mức kinh tế kỹ thuật và thực hiện các biện pháp tiết kiệm chi phí sản xuất hợp lý, khai thác tối ưu nguồn lực hiện có nhằm nâng cao hiệu quả Sản xuất kinh doanh.
4. Tiếp tục đầu tư mở rộng mạng lưới cấp nước tại các Khu công nghiệp, Khu dân cư bằng nguồn vốn vay thương mại, nguồn vốn hiện có của công ty, thông qua việc phát hành cổ phiếu thưởng, tăng vốn Điều lệ từ 50tỷ đồng lên 100tỷ đồng, để tiếp nhận nguồn nước từ Dự án Cấp nước Nhơn Trạch (Công suất: 100.000m³/ngđ), nhằm tăng khả năng cung cấp nước, mở rộng khách hàng, tăng doanh thu, lợi nhuận cho công ty, đảm bảo cung cấp nước an toàn cho sản xuất, sinh hoạt của các khu dân cư, Khu công nghiệp trên địa bàn huyện Nhơn Trạch.
5. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra bảo trì mạng lưới, hệ thống cấp nước và đồng hồ nước khách hàng hạn chế tỷ lệ thất thoát. Bảo dưỡng máy móc thiết bị thường kỳ, khắc phục kịp thời các sự cố kỹ thuật đảm bảo sản xuất an toàn, ổn định, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2015.
6. Lập, điều chỉnh quy hoạch chi tiết hệ thống cấp nước trên địa bàn huyện Nhơn Trạch giai đoạn 2015-2030 và tầm nhìn đến năm 2050 trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, để làm cơ sở thực hiện
7. Thực hiện và hoàn thành việc giao đất, thuê đất theo quy định.
8. Tăng cường giám sát các dự án do công ty là chủ đầu tư và các dự án kết nối với hệ thống cấp nước tập trung của công ty nhằm đảm bảo cấp nước an toàn, hạn chế tỷ lệ nước thất thoát, nâng cao chất lượng và hiệu quả về Kinh tế - Xã hội.
9. Xây dựng bộ máy nhân sự tinh gọn, thực hiện đào tạo và đào tạo lại nguồn nhân lực đạt chất lượng đáp ứng kịp thời yêu cầu công việc.
10. Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm theo Tiêu chuẩn ISO: 9001-2008 và ứng dụng công nghệ thông tin, các phần mềm ứng dụng phục vụ công tác sản xuất, quản lý và điều hành công ty.



Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2014 và dự kiến kế hoạch SXKD năm 2015

Trên đây là dự thảo báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2014 và phương hướng nhiệm vụ năm 2015. Hội đồng quản trị công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét, phê duyệt thực hiện.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Cổ đông Cty;
 - TVHĐQT, BKS, BGĐ;
 - Lưu VT; HĐQT.
- (Tài liệu ĐHCĐ 2015).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Anh Tuấn



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH

Địa chỉ: KCN Nhơn Trạch, Đường Trần Phú, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại: 061-3560574 Fax: 061-3560031 Website : www.ntw.com.vn

Số : /2015/BC-HĐQT –NTW

Đồng nai, ngày 25 tháng 04 năm 2015

DỰ THẢO:

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2014 KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2015

Thực hiện quy định của Điều lệ công ty. Hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần Cấp Nước Nhơn Trạch xin báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2014 và kế hoạch hoạt động năm 2015 như sau:

I. KẾT QUẢ LÃNH ĐẠO CÔNG TY THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SXKD THEO NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2014:

1. Cơ cấu vốn Điều lệ:

- Vốn Điều lệ : 50.000.000.000 đồng; Tương đương : 5.000.000 cổ phần.

Trong đó:

- Cổ đông nhà nước : 26.218.680.000 đồng, chiếm tỷ lệ : 52,437% vốn điều lệ.
- Cổ đông bên ngoài : 23.781.320.000 đồng, chiếm tỷ lệ : 47,563% vốn điều lệ.

2. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD:

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014:

STT	Các chỉ tiêu kế hoạch	Đ vị tính	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	Tỷ lệ % so KH
1	Sản lượng nước sản xuất	m3	18.260.000	14.219.267	77,87
2	Sản lượng nước tiêu thụ	m3	16.800.000	13.129.961	78,15
3	Doanh thu	1.000đ	129.797.242	137.187.801	105,58
4	Lợi nhuận trước thuế	1.000đ	43.199.220	54.025.575	125,06
5	Lợi nhuận sau thuế	"	32.047.969	42.104.309	131,38
6	Tỷ suất LNST/VDL	%	64,10	84,21	131,38
7	Các khoản nộp Ngân sách	1.000đ	20.507.964	24.699.514	120,44
8	Lao động	"	85	83	89,2



Trong năm 2014, Hội đồng Quản trị đã cùng với Ban điều hành công ty nỗ lực chỉ đạo Công ty thực hiện khắc phục những khó khăn, hạn chế đảm bảo cung cấp nước an toàn cho các khu công nghiệp, khu dân cư trên địa bàn huyện Long Thành và Nhơn Trạch, hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch SXKD mà Đại hội cổ đông thường niên 2014 đã đề ra. Riêng sản lượng nước tiêu thụ chỉ đạt 78,15% kế hoạch do tháng 6/2014, Công ty đã thực hiện chuyển giao toàn bộ hệ thống cấp nước và khách hàng tại khu vực Long Thành về Công ty TNHH 1TV Cấp Nước Đồng Nai do đó sản lượng nước mua qua đồng hồ tổng giảm, chỉ đạt 40.38% so với kế hoạch. Tuy nhiên Lợi nhuận trước và sau thuế đều vượt kế hoạch, đảm bảo khả năng chi trả cổ tức như đã dự kiến.

II. HOẠT ĐỘNG VÀ THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2014:

1. Hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2014:

Hội đồng Quản trị của Công ty nhiệm kỳ 2013-2018, gồm 5 thành viên:

-  Ông Nguyễn Anh Tuấn - Chủ tịch HĐQT
-  Ông Nguyễn Thanh Bình - Thành viên HĐQT
-  Ông Nguyễn Chí Quốc - Thành viên HĐQT
-  Ông Nguyễn Cao Hà - Thành viên HĐQT
-  Ông Ngô Dương Đại - Thành viên HĐQT

- Trong năm 2014, Hội đồng Quản trị đã thường xuyên kiểm tra, giám sát ban điều hành Công ty thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT ban điều hành đã điều hành công ty hoạt động theo đúng định hướng phát triển và Nghị quyết đã đề ra. Hoạt động SXKD có hiệu quả, tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.
- Tổ chức họp HĐQT định kỳ hàng quý theo quy định, thực hiện sơ kết, đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh hàng quý để có biện pháp chỉ đạo, kịp thời xử lý những vướng mắc phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, tạo điều kiện thuận lợi cho công ty hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, phát triển và có hiệu quả, đảm bảo cung cấp nước thường xuyên, liên tục cho các khu dân cư, KCN trên địa bàn.
- Thực hiện tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014 theo đúng quy định.
- Thực hiện giám sát công ty trong việc công bố thông tin định kỳ và bất thường theo qui định của Ủy ban chứng khoán nhà nước về việc công bố thông tin đối với Công ty đại chúng. Thực hiện chi trả cổ tức, tạm ứng cổ tức cho cổ đông theo nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2014. Đảm bảo việc công ty thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế cho ngân sách Nhà nước, thực hiện nghĩa vụ tốt nghĩa vụ đối với cổ đông, người lao động, thực hiện đầy đủ chế độ đóng BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động kịp thời và theo đúng quy định.

2. Thù lao của Hội đồng quản trị trong năm 2014:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 4.500.000 đồng/tháng



- Thành viên Hội đồng quản trị: 3.000.000 đồng/tháng.

III. CÁC CUỘC HỌP, NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong năm 2014:

Trong năm 2014, Hội đồng quản trị đã tổ chức 6 phiên họp. Tất cả các phiên họp đều tuân thủ theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và đều có sự tham gia của Trưởng Ban kiểm soát Công ty. Trong các cuộc họp, Hội đồng quản trị đã cùng với Ban điều hành công ty sơ kết, đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của từng quý, qua đó xây dựng kế hoạch thực hiện cho quý sau và ban hành các Nghị quyết, quyết định liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng cơ bản giúp công ty hoạt động theo đúng định hướng phát triển, đảm bảo thực hiện hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch mà Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông đề ra, đảm bảo công ty thực hiện theo đúng mục tiêu và nhiệm vụ chính trị.

2. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị :

Trong năm, Hội đồng quản trị đã ban hành 12 Nghị quyết, 32 Quyết định liên quan đến công tác sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng, trả cổ tức... Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị ban hành đều được sự thống nhất, đồng thuận của các thành viên HĐQT và phù hợp với Pháp luật và Điều lệ Công ty.

IV. KẾT QUẢ GIÁM SÁT CỦA HĐQT ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC:

1. Hội đồng quản trị thực hiện thường xuyên việc giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của HĐQT công ty và các quy định của Pháp luật và Điều lệ của công ty. Ban điều hành đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty hiệu quả, tuân thủ theo đúng Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT công ty đã đề ra và tuân thủ theo đúng các quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty.
2. Năm 2014, Ban giám đốc công ty đã thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các thành viên HĐQT, kịp thời khắc phục những khó khăn đảm bảo cung cấp nước an toàn, ổn định cho sản xuất, sinh hoạt của các khu dân cư, KCN trên địa bàn huyện Long Thành và Nhơn Trạch. Thực hiện quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty hiệu quả bảo đảm theo đúng định hướng phát triển, kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển được nguồn vốn, thực hiện tốt nghĩa vụ đối với cổ đông nhà nước, bảo đảm lợi ích cho người lao động và thực hiện tốt công tác an sinh - xã hội.

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2015.

1. Duy trì các cuộc họp định kỳ của HĐQT theo quy định của Điều lệ công ty, nâng cao chất lượng các cuộc họp, xây dựng chiến lược phát triển của công ty dài hạn phù hợp với tình hình thực tế của công ty và tình hình phát triển kinh tế - xã hội.
2. Xây dựng kế hoạch, thực hiện đầu tư xây dựng mở rộng HTCN, mạng lưới cấp nước phù hợp để cung cấp nước cho các KCN, khu dân cư, phát triển khách hàng sử dụng nước. Khai thác hợp lý nguồn nước hiện có và tiếp nhận có hiệu quả nguồn nước



của Dự án Nhà máy nước Nhơn Trạch (CS: 100.000 m³/ng.đêm) đưa vào sử dụng nhằm tăng doanh thu, tăng lợi nhuận, nâng cao hiệu quả của việc sử dụng nguồn vốn ODA, bảo đảm cung cấp nước an toàn cho sản xuất và sinh hoạt của các khu dân cư, Khu công nghiệp trên địa bàn huyện Nhơn Trạch và các vùng phụ cận.

3. Tăng cường cải thiện chất lượng phục vụ, ứng dụng các phần mềm quản lý nhằm nâng cao năng lực quản lý và điều hành đảm bảo mục tiêu tăng doanh thu và lợi nhuận hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2015 và các năm tiếp theo, thực hiện tốt công tác SXKD và an sinh xã hội.
4. Thực hiện Giám sát công ty trong việc cung cấp thông tin trên phương tiện thông tin đại chúng, đảm bảo tính minh bạch, công khai theo quy định của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội, tiếp tục lựa chọn công ty kiểm toán có năng lực thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 .
5. Thực hiện phát hành Cổ phiếu thưởng từ nguồn vốn hiện có của công ty (vốn thặng dư phát hành, quỹ đầu tư phát triển) tăng vốn điều lệ công ty từ 50 tỷ lên 100 tỷ để sử dụng nguồn vốn này thực hiện đầu tư mở rộng HTCN, mạng lưới cấp nước cho các KCN, khu dân cư trên địa bàn, đảm bảo giúp công ty thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ được giao.
6. Thực hiện, hoàn tất công tác phát hành tăng vốn điều lệ, lưu ký, đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung theo quy định. Hỗ trợ và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho cổ đông thực hiện giao dịch cổ phiếu của công ty trên sàn giao dịch UPCOM, tiến tới thực hiện niêm yết giao dịch tại sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX).
7. Chỉ đạo, giám sát chặt chẽ hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác đầu tư xây dựng công trình xây dựng trụ sở làm việc công ty và các công trình đầu tư xây dựng mở rộng hệ thống cấp nước theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 và Nghị quyết của HĐQT công ty đề ra.

Trên đây là dự thảo báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2014 và kế hoạch hoạt động năm 2015. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt.

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Cổ đông Cty;
 - HĐQT, BKS, BGĐ;
 - Lưu VT; HĐQT.
- (Tài liệu ĐHCĐ 2015).

Nguyễn Anh Tuấn



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH

Địa chỉ: KCN Nhơn Trạch, Đường Trần Phú, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại: 061-3560574 Fax: 061-3560031 Website : www.ntw.com.vn

Số: /2015/BKS-NTW

Đồng Nai, ngày 25 tháng 04 năm 2015

DỰ THẢO:

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT NĂM 2014 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2015

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch.
- Căn cứ tình hình hoạt động và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014.

Thực hiện Điều lệ công ty. Ban kiểm soát xin được báo cáo hoạt động kiểm tra, kiểm soát và Kế hoạch hoạt động của công ty. Cụ thể như sau:

A. KẾT QUẢ KIỂM TRA, KIỂM SOÁT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

I. XÁC NHẬN KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2014

STT	Các chi tiết	ĐVT	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	Tỷ lệ % / Kế hoạch
1	Sản lượng nước sản xuất	m ³	18.260.000	14.219.267	77.87
2	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	16.800.000	13.129.961	78.15
3	Tỷ lệ nước thất thoát	%	8.00	7.66	-0.34
4	Lao động	Người	85	83	89,2
5	Thu nhập bình quân:	1.000đ	6.250	6.500	104

1. Về Công tác sản xuất và cung cấp nước:

Công ty bàn giao lại hệ thống mạng lưới đường ống và khách hàng khu vực Long Thành về Công ty TNHH 1TV Cấp Nước Đồng Nai quản lý từ tháng 6/2014, do đó sản lượng mua qua đồng hồ tổng giảm, chỉ đạt 40.38% so với kế hoạch. Khu vực Nhơn Trạch sản xuất nước đạt 102.03% so với kế hoạch. Trong năm 2014, Công ty thực hiện sản xuất và cung cấp nước an toàn cho các KCN và khu dân cư trên địa bàn công ty quản lý với chất lượng nước cung cấp đạt các chỉ tiêu Lý - Hóa và vi sinh theo quy định.

2. Về Công tác kiểm tra HTCN và công tác phát triển khách hàng:

Lắp đặt năm 2015, khu dân cư thị trấn Long thành và KCN Nhơn Trạch và Đại Phước là 650 khách hàng. Tổng số khách hàng đến 31/12/2014: 3.151 hộ. Ngoài ra



công tác kiểm tra HTCN khách hàng, mạng lưới cấp nước truyền tải và phân phối định kỳ đột xuất được công ty chú trọng, trong năm đã khắc phục và giải quyết nhanh các trường hợp đồng hồ hư, chạy không chính xác, kiểm tra xử lý van và các thiết bị trên mạng lưới cấp nước nhằm hạn chế đến mức thấp nhất tỷ lệ nước thất thoát.

3. Về Công tác đầu tư xây dựng xây dựng công trình:

Trong năm 2014, công ty đã đưa ra 16 công trình đầu tư xây dựng cơ bản được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua; trong đó có 8 công trình đầu tư đã hoàn thành, nghiệm thu và đưa vào sử dụng; 8 hạng mục công trình đang triển khai thực hiện. Cụ thể:

3.1. Các công trình, hạng mục công trình đã hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng:

- Công trình xây dựng tuyến ống cấp nước các hẻm xã Đại Phước (02 hẻm). Đã hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng trong tháng 02/2014 với giá trị thực hiện là 586.446.256 đồng, hiện đang cấp nước cho người dân trong hẻm.
- Công trình xây dựng hàng rào, nhà bảo vệ trạm bơm tăng áp Long Thành đã thi công hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng ngày 25/03/2014 với giá trị thực hiện là 912.082.595 đồng. Bàn giao lại cho Công ty Cấp nước Đồng Nai vào tháng 6/2014.
- Công trình xây dựng đường ống cấp nước các hẻm xã Phú Hữu (gồm 06 hẻm) . Công trình đã hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng trong tháng 03/2014 với giá trị thực hiện là 793.045.864 đồng, hiện đang cấp nước ổn định cho các hộ dân trong hẻm.
- Công trình HTCN khu công nghiệp Nhơn Trạch công suất 2.800m³/ngày.đêm. Hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng ngày 01/04/2014 với giá trị thực hiện là 7.212.735.079 đồng, tăng khả năng cung cấp nước cho các doanh nghiệp trên địa bàn.
- Công trình cải tạo sân đường nội bộ Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch đã hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng ngày 20/05/2014 với giá trị thực hiện là 748.297.114 đồng.
- Công trình xây dựng hàng rào trạm bơm Vĩnh Thanh đã hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng ngày 17/06/2014 với giá trị thực hiện là 312.165.324 đồng.
- Công trình cải tạo công nghệ các giếng khoan trạm bơm Đại Phước đã hoàn thành công trình đưa vào sử dụng ngày 24/10/2014 với giá trị thực hiện là 239.478.023 đồng.



- Công trình đấu nối tuyến ống cấp nước các hẻm xã Hiệp Phước (gồm 05 hẻm) đã hoàn thành công trình nghiệm thu đưa vào sử dụng tháng 07/2014 với giá trị thực hiện là 1.716.075.722 đồng.
- Hạng mục công trình giếng khoan quan trắc nước dưới đất với tổng mức đầu tư là 488.985.853 đồng. Đã thi công hoàn thành theo quy định.

3.2. Công trình, hạng mục công trình đang triển khai thực hiện :

- Công trình xây dựng Trụ sở làm việc Công ty với tổng mức đầu tư là 21.308.961.387 đồng. Đã hoàn thiện hồ sơ thủ tục đấu thầu và lựa chọn nhà thầu thi công tuy nhiên chưa triển khai được do Công ty cổ phần đầu tư Vinatex Tân Tạo chưa nhận tiền bồi thường giải phóng mặt bằng theo quy định.
- Công trình trạm bơm tăng áp xã Phú Hữu (công suất 1.500m³/ngày.đêm) với tổng mức đầu tư 4.794.771.579 đồng, hiện đang hoàn tất hồ sơ Tư vấn theo quy định.
- Công trình đầu tư nâng cấp, mở rộng trạm bơm cấp nước Đại Phước (công suất 2.500m³/ngày.đêm) với tổng mức đầu tư là 7.331.317.092 đồng, đang hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của đơn vị thẩm tra.
- Công trình Đầu tư mở rộng hệ thống cấp nước khu công nghiệp Nhơn Trạch (công suất 2.500m³/ngày.đêm) với tổng mức đầu tư là 5.049.962.055 đồng, đã thi công hoàn thành phần giếng khoan, đang triển khai thi công phần đường ống và công nghệ các giếng khoan.
- Công trình lắp đặt bơm tăng áp trạm bơm Đại Phước với tổng mức đầu tư là 444.430.790 đồng. Hoàn thành phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - dự toán và kế hoạch đấu thầu chuẩn bị thi công công trình nhằm tăng lưu lượng và áp lực phục vụ người dân trong thời gian tới.
- Công trình lắp đặt tuyến ống cấp nước đường hẻm Miếu Chòm Dầu với tổng mức đầu tư là 952.363.378 đồng. Đã hoàn thành phê duyệt hồ sơ, đang chuẩn bị thi công.
- Công trình tuyến ống cấp nước D200 đường ĐT 769 xã Phú Hội: Đã lập hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật, đang thẩm tra theo quy định.

II. XÁC NHẬN KẾT QUẢ BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

- **Các chỉ tiêu Tài chính cơ bản :**

S TT	Các chỉ tiêu	DVT	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	Tỷ lệ %/ Kế hoạch
1.	Tổng Doanh thu	1.000đ	129.797.242	137.187.801	105.69
a	Sản xuất nước	"	121.797.242	111.302.162	91.38



b	Xây lắp	"	5.000.000	6.360.863	127.22
c	Doanh thu khác	"	00	15.085.819	-
d	Doanh thu hoạt động TC	"	3.000.000	4.438.956	143.06
2.	Tổng chi phí	"	86.598.022	83.162.226	94,83
3.	Lợi nhuận trước thuế	1.000đ	43.199.220	54.025.575	125,06
4.	Lợi nhuận sau thuế	"	32.047.969	42.104.309	131,38
5.	Tỷ suất LNST/VDL	%	64,10	84,2%	131,38
6.	Các khoản nộp Ngân sách	1.000đ	20.507.964	24.699.514	120,44

1. Tình hình chấp hành pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh:

Trên cơ sở xem xét báo cáo tài chính năm 2014, bảng cân đối kế toán, thu nhập và chi phí đã được kiểm toán, Ban kiểm soát ghi nhận công tác kế toán chấp hành đầy đủ quy định hiện hành của Nhà nước, đảm bảo trung thực, chính xác, rõ ràng.

- Công tác kế toán** : chấp hành đúng chế độ, quy định pháp luật và các văn bản pháp quy hướng dẫn của Nhà nước. Thực hiện theo Luật kế toán và các chuẩn mực kế toán Việt nam. Số liệu trung thực, chính xác, rõ ràng.
- Công tác đầu tư xây dựng cơ bản**: Vận dụng và thực hiện đúng quy định của Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003 của Quốc hội, nghị định số 12/2009/NĐ- CP ngày 12/02/2009 và nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính Phủ. Các thông tư hướng dẫn thực hiện của Bộ Xây dựng về công tác quản lý đầu tư xây dựng công trình. Việc thực hiện và chấp hành đúng hướng dẫn của Nhà nước về trình tự xây dựng cơ bản đã đảm bảo công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng cơ bản đúng đắn, minh bạch và tiết kiệm được chi phí, giảm giá thành nâng cao hiệu quả các dự án, công trình đầu tư.

2. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát năm 2014:

- Trưởng Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 1.500.000 đồng/tháng.

3. Các cuộc họp Ban kiểm soát:

Trong năm Ban kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo đúng quy định. Nội dung các cuộc họp nhằm triển khai công tác kiểm tra , giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, kế toán tài chính, kiểm tra tình hình đầu tư xây dựng cơ bản và các hoạt động khác của công ty.



III. BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC.

1. Về hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2014, số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2013-2018 được Đại hội đồng cổ đông bầu là 5 người, đủ về số lượng và chất lượng theo yêu cầu của luật định. Hội đồng quản trị đã duy trì các kỳ họp thường kỳ. Từng thành viên có ý thức chấp hành pháp luật và điều lệ Công ty một cách nghiêm chỉnh, không có xung đột về quyền lợi. Chủ tịch HĐQT đã phân công nhiệm vụ cho từng thành viên hợp lý, mỗi thành viên đều phát huy và nêu cao được vai trò trách nhiệm của mình trong công việc. Năm 2014, HĐQT đã tổ chức họp 6 phiên họp thường kỳ, và ban hành 12 Nghị quyết, xoay quanh các nội dung chủ yếu sau đây:

- Đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, đề ra biện pháp tháo gỡ khó khăn thúc đẩy sản xuất phát triển. Đầu tư xây dựng các dự án mở rộng mạng lưới cung cấp nước trên địa bàn;
- Chi tạm ứng và chi cổ tức còn lại cho cổ đông.

✚ **Đánh giá chung:** Hoạt động của Hội đồng quản trị đã thể hiện tốt vai trò trách nhiệm và quyền hạn theo đúng quy định của Điều lệ. Đã cùng với ban Giám đốc kịp thời đưa ra những chủ trương quyết sách phù hợp thúc đẩy hoạt động SXKD, đảm bảo cung cấp nước ổn định cho khách hàng và đề ra được các chính sách có tính chiến lược cho sự phát triển của Công ty.

2. Về hoạt động của Ban điều hành

Ban điều hành Công ty có 04 người một giám đốc, 2 Phó giám đốc và Kế toán trưởng có đầy đủ trình độ và năng lực điều hành Công ty. Trong năm 2014, công ty đã kịp thời khắc phục những hạn chế, khó khăn cung cấp nước an toàn cho các khu công nghiệp, khu dân cư trên địa bàn, SXKD có hiệu quả, nâng cao được đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, chế độ tiền lương, thưởng và trích nộp BHXH, BHYT, BHTN theo quy định, tạo được niềm tin cho người lao động an tâm công tác, gắn bó với công ty thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Quy chế dân chủ ở cơ sở được phát huy công tác xã hội được quan tâm thực hiện trong năm 2014 CB.CNV công ty đã ủng hộ đồng bào bảo lụt, thiên tai, ủng hộ quỹ trẻ em nghèo hiếu học, quỹ nạn nhân chất độc màu da cam.

✚ **Đánh giá chung:** Ban điều hành công ty đã thực hiện nhiệm vụ điều hành sản xuất kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ Công ty, đảm bảo cho Công ty hoạt động hiệu quả cao, phát triển ổn định và tăng trưởng bền vững.

IV. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, GIÁM ĐỐC VÀ CỔ ĐÔNG

Với tinh thần trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ của các cổ đông giao phó, Ban kiểm soát cử người tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT để giám sát phối hợp, trao



đổi và đóng góp ý kiến thẳng thắn, trung thực với Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty trong việc quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty bảo đảm công ty hoạt động theo đúng nghị quyết Đại Hội cổ đông thường niên 2014 đề ra, phù hợp với mục tiêu của Công ty và các chính sách, chế độ quy định của nhà nước

V. MỘT SỐ NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Nhận xét của Ban Kiểm soát:

Từ tháng 6/2014, Công ty bàn giao lại hệ thống mạng lưới đường ống và khách hàng khu vực Long Thành về Công ty Cổ phần Cấp Nước Đồng Nai quản lý do đó sản lượng mua qua đồng hồ tổng giảm, chỉ đạt 40.38% so với kế hoạch. Tuy nhiên, dưới sự lãnh đạo của HĐQT và sự điều hành của Ban giám đốc, cùng sự đoàn kết thống nhất của tập thể công nhân viên, công ty đã đạt được một số kết quả tích cực sau:

- Lợi nhuận trước và sau thuế đều vượt kế hoạch, lợi nhuận trước thuế đạt 125,2% và lợi nhuận sau thuế đạt 131,4% kế hoạch, đảm bảo đời sống của người lao động và khả năng chi trả cổ tức như dự kiến.
- Công tác bảo trì sửa chữa, bảo dưỡng máy móc thiết bị, hệ thống đường ống được thực hiện tốt, đảm bảo thiết bị hoạt động ổn định và giảm tỷ lệ thất thoát xuống còn 7,66% (giảm 0,34% so với kế hoạch).
- Công tác đầu tư xây dựng cơ bản được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.
- Công tác kế toán, báo cáo, thống kê thực hiện đầy đủ, chính xác, kịp thời, đúng quy định. Ban kiểm soát nhận xét chưa phát hiện sai sót nào của Hội đồng quản trị và Ban điều hành.

2. Kiến nghị của Ban Kiểm soát:

Năm 2015, công ty cần tiếp tục sử dụng các biện pháp thực hiện tiết kiệm chi phí sản xuất, khai thác triệt để khả năng hiện có, đảm bảo cung cấp nước đầy đủ nước cho sản xuất công nghiệp và sinh hoạt của dân cư, Khu công nghiệp trên địa bàn công ty quản lý. Tiếp nhận có hiệu quả nguồn nước từ Nhà máy nước Nhơn Trạch công suất 100.000m³/ngày.

B. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2015:

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát và phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2015 của công ty, Ban kiểm soát xin đưa ra Kế hoạch nhiệm vụ trong năm 2015 cụ thể như sau:

1. Nâng cao năng lực, phát huy những mặt mạnh đạt được, đồng thời khắc phục khó khăn nhằm hoàn thiện nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao phó.



2. Tăng cường công tác soát xét, kiểm tra các quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc, đảm bảo tính thống nhất và tuân thủ pháp luật cũng như Điều lệ công ty.
3. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát tình hình SXKD và đầu tư xây dựng các dự án, công trình xây dựng, nhằm đảm bảo hiệu quả, khi đưa công trình vào khai thác sử dụng.
4. Tiếp tục thực hiện giám sát công ty việc thực hiện công bố thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng, nhằm bảo đảm tính minh bạch công khai theo yêu cầu của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2014 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2015 kính trình trước Đại hội đồng cổ đông xem xét.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Nơi nhận:

- Cổ đông Cty;
- HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu VT; HĐQT.

(Tài liệu ĐHCĐ 2015).

Nguyễn Tấn Dũng



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH

Địa chỉ: KCN Nhơn Trạch, Đường Trần Phú, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại: 061-3560574 Fax: 061-3560031 Website : www.ntw.com.vn

Số: 01 /2015/TTr- HĐQT-NTW

Biên Hòa, ngày 25 tháng 04 năm 2015

DỰ THẢO:

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp Nước Nhơn Trạch;
- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 của CTCP Cấp Nước Nhơn Trạch do công ty TNHH Dịch vụ Kiểm toán, Kế toán và Tư vấn thuế AAT thực hiện.
- Căn cứ Nghị quyết số: 03/2015/NQ - HĐQT-NTW ngày 09 / 04/ 2015 của Hội đồng quản trị công ty .

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua nội dung sau:

Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 của Công ty Cổ phần Cấp Nước Nhơn Trạch được kiểm toán độc lập bởi Công ty TNHH Dịch vụ Kiểm toán, Kế toán và Tư vấn thuế AAT, ký ngày **25 tháng 03 năm 2014**.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét, phê duyệt .

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Cổ đông Cty;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu VT; HĐQT.

(Tài liệu ĐHCĐ 2015).

Nguyễn Anh Tuấn



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH

Địa chỉ: KCN Nhơn Trạch, đường Trần Phú, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại : 061-3560574 Fax: 061-3560031 Website : www.ntw.com.vn

Số: 02 /2015/TTr- HĐQT-NTW

Biên Hòa, ngày 25 tháng 04 năm 2015

DỰ THẢO:

TỜ TRÌNH

***V/v: Phân phối tỷ lệ các quỹ từ lợi nhuận sau thuế
và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2014***

- Căn cứ Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Công ty CP Cấp nước Nhơn Trạch.
- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 của CTCP Cấp Nước Nhơn Trạch do công ty TNHH Dịch vụ Kiểm toán, Kế toán và Tư vấn thuế AAT thực hiện.
- Căn cứ Nghị quyết số: 03 /2015/NQ- HĐQT-NTW ngày 09 / 04/ 2015 của Hội đồng quản trị công ty .

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty thông qua phương án phân phối tỷ lệ các quỹ từ lợi nhuận sau thuế và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2014 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Đề nghị
I	Lợi nhuận thực hiện chưa phân phối	1.000 đồng	42.104.308
1	Trích quỹ đầu tư phát triển 5%	1.000 đồng	2.105.215
2	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi 5% (Quỹ khen thưởng 2%; Quỹ Phúc lợi 3%)	1.000 đồng	2.105.215
3	Chi trả cổ tức bằng tiền (*) (25% x <i>Vốn điều lệ</i>)	1.000 đồng	12.500.000
4	Thưởng Ban quản lý, điều hành Công ty 3%	1.000 đồng	1.263.129
II	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (**)	1.000 đồng	24.130.749

(*) Đại hội đồng cổ đông công ty Ủy quyền Hội đồng Quản trị chọn lựa thời gian chi trả cổ tức cho phù hợp (đã tạm ứng 10% trong năm 2014).

(**) Lợi nhuận còn lại chưa phân phối: sẽ được Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 quyết định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét, phê duyệt.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Cổ đông Cty;
 - HĐQT, BKS, BGĐ;
 - Lưu VT; HĐQT.
- (Tài liệu ĐHCĐ 2015).

Nguyễn Anh Tuấn



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH

Địa chỉ: KCN Nhơn Trạch, Đường Trần Phú, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại: 061-3560574 Fax: 061-3560031 Website : www.ntw.com.vn

Số: 03 /2015/TTr- HĐQT-NTW

Biên Hòa, ngày 25 tháng 04 năm 2015

DỰ THẢO:

TỜ TRÌNH

V/v: Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp Nước Nhơn Trạch
- Căn cứ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 và Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015.
- Căn cứ Nghị quyết số : 03/2015/NQ- HĐQT-NTW ngày 09/04/2015 của Hội đồng quản trị công ty .

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty thông qua nội dung sau:

1. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2014 như sau:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 4.500.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị: 3.000.000 đồng/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 1.500.000 đồng/tháng

Tổng cộng thù lao cho HĐQT và BKS là **24.500.000 đồng/tháng** (bao gồm cả thuế thu nhập cá nhân).

2. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2015 đề nghị như sau:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 4.500.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị: 3.000.000 đồng/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 1.500.000 đồng/tháng

Tổng cộng thù lao cho HĐQT và BKS là **24.500.000 đồng/tháng** (bao gồm cả thuế thu nhập cá nhân), giữ nguyên theo mức thù lao năm 2014.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét, phê duyệt.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Cổ đông Cty;
 - HĐQT, BKS, BGĐ;
 - Lưu VT; HĐQT.
- (Tài liệu ĐHCĐ 2015).

Nguyễn Anh Tuấn



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH

Địa chỉ: KCN Nhơn Trạch, Đường Trần Phú, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại: 061-3560574 Fax: 061-3560031 Website : www.ntw.com.vn

Số: 01/2015/TTr- BKS-NTW

Biên Hòa, ngày 25 tháng 04 năm 2015

DỰ THẢO:

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015

- Căn cứ khoản 2 Điều 128 Luật doanh nghiệp 2005 quy định về BCTC hằng năm phải được kiểm toán bởi đơn vị kiểm toán độc lập;
- Căn cứ khoản 2 Điều 19 và khoản 1 Điều 30 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp Nước Nhơn Trạch;
- Căn cứ Nghị quyết HĐQT số: 03/2015/NQ- HĐQT-NTW ngày 09/04/ 2015 của Hội đồng quản trị Công ty.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015

Để tạo điều kiện thuận lợi trong việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015 đạt hiệu quả cao nhất, Ban Kiểm soát sau khi thống nhất với Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào năng lực, trình độ và đội ngũ kiểm toán viên chuyên nghiệp của các Công ty kiểm toán độc lập, đạt tiêu chuẩn kiểm toán các Công ty niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán do của Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận, chủ động lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán sau đây để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015:

- Chi nhánh Miền Nam Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Thăng Long – T.D.K;
- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Cổ đông Cty;
 - HĐQT, BKS, BGĐ;
 - Lưu VT; HĐQT.
- (Tài liệu ĐHCĐ 2015).

Nguyễn Tấn Dũng



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH

Địa chỉ: KCN Nhơn Trạch, Đường Trần Phú, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai.

ĐT: 061-3560574 Fax: 061-3560031 Website : www.ntw.com.vn

Số: 04/2015/TTr- HĐQT-NTW

Biên Hòa , ngày 25 tháng 04 năm 2015

TỜ TRÌNH

V/v: Sửa đổi Điều lệ tổ chức hoạt động công ty

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các vấn đề sau:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp Số 60/2005/QH11 được Quốc Hội nước Cộng Hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp Số 68/2014/QH13 được Quốc Hội nước Cộng Hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Cấp Nước Nhơn Trạch;
- Căn cứ Nghị quyết số: 03/2015/NQ - HĐQT-NTW ngày 09/ 04/ 2015 của Hội đồng quản trị công ty .

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua sửa đổi Điều lệ công ty, cụ thể như sau:

1. Các Điều, khoản sửa đổi :

Điều lệ công ty năm 2013	Sửa đổi	Căn cứ pháp lý
PHẦN MỞ ĐẦU Điều lệ này được Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch (dưới đây gọi là Công ty) thông qua theo nghị quyết hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông tổ chức chính thức vào ngày 25 tháng 04 năm 2013	PHẦN MỞ ĐẦU Điều lệ này được Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch (dưới đây gọi là Công ty) thông qua theo nghị quyết hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông tổ chức chính thức vào ngày 25 tháng 04 năm 2015	
Điều 1. Giải thích thuật ngữ 1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau: b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội	Điều 1. Giải thích thuật ngữ 1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau: b. " Luật Doanh nghiệp " có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông	

thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005; đ. "Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại Khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp;	qua ngày 26 tháng 11 năm 2014. đ. "Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức được áp dụng theo quy định của Luật hiện hành.	
Điều 11. Quyền của cổ đông 3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau: b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 79 và Điều 97 Luật Doanh nghiệp;	Điều 11. Quyền của cổ đông 3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau: b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 114 và Điều 136 Luật Doanh nghiệp;	<i>Căn cứ Điều 114 và Điều 136 Luật doanh nghiệp 2014</i>
Điều 13. Đại hội đồng cổ đông 3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau: e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 119 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình; 4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội	Điều 13. Đại hội đồng cổ đông 3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau: e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 160 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình; 4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a	<i>Căn cứ Điều 136 và Điều 160 Luật doanh nghiệp 2014</i>

đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 97 Luật Doanh nghiệp; c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 3 này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 97 Luật Doanh nghiệp.	Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 136 Luật Doanh nghiệp; c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 3 này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.	
Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông 2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau: m. Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán; p. Công ty hoặc các chi nhánh	Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông 2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau: m. Quyết định đầu tư, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% (ba mươi lăm phần trăm) tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất; p. Công ty hoặc các chi nhánh của	<i>Căn cứ Điểm d Khoản 2 Điều 135 Luật doanh nghiệp 2014</i>

của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 120 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;	Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Điều 162.1 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% (hai mươi phần trăm) tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;	
Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông 1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết. 2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết. 3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời	Điều 18. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông 1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết. 2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết. 3. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông dự họp và tỷ lệ số phiếu biểu quyết của các cổ đông	<i>Căn cứ Điều 141 Luật doanh nghiệp 2014</i>

điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.	dự họp. 4. Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới có quyền quyết định thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp.	
Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông 1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông : a. Thông qua báo cáo tài chính năm; b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của công ty; c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành.	Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông 1. Trừ các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này, nghị quyết, quyết định về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận(trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 65% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản). a. Sửa đổi và bổ sung Điều lệ công ty; b. Loại cổ phần và số lượng cổ phần được chào bán; c. Sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty; d. Quyết định đầu tư, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua tài	<i>Căn cứ Điều 144 Luật doanh nghiệp 2014</i>

2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 75% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).	sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% (ba mươi lăm phần trăm) trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán. e. Thay đổi ngành, nghề, lĩnh vực kinh doanh 2. Các nghị quyết, quyết định khác được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 51% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản), trừ các trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều này. 3. Bầu Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát theo nguyên tắc dồn phiếu. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.	
---	--	--

Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông. 4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến và đã bị mở trước thời điểm kiểm phiếu đều không hợp lệ; 5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây: g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty và của người giám sát kiểm phiếu. Các thành viên Hội đồng quản trị và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các	Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông. 4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến công ty theo một trong các hình thức sau đây: a. Gửi thư. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu; b. Gửi fax hoặc thư điện tử. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết. 5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây: f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội	<i>Căn cứ Khoản 5 Điều 145 Luật doanh nghiệp 2014</i>
--	---	--

quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác. 8. Quyết định thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông	đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của công ty và của người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu; Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác. 8. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% (năm mươi một phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	
Điều 33. Ban kiểm soát 1. Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 123 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:	Điều 33. Ban kiểm soát 1. Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 165 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:	<i>Căn cứ Điều 165 Luật doanh nghiệp 2014</i>
Điều 52. Ngày hiệu lực 1. Bản điều lệ này gồm 21 chương 52 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch nhất trí thông qua ngày ... tháng ... năm ... tạivà cùng chấp thuận	Điều 52. Ngày hiệu lực 1. Bản điều lệ này gồm 21 chương 52 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch nhất trí thông qua ngày 25 tháng 04 năm 2015 tại ĐHCĐ thường niên năm 2015. Các điều	

hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.	khoản của Điều lệ chính thức có hiệu lực từ ngày 01/07/2015.	
------------------------------------	---	--

2. Các Điều khoản khác của Điều lệ : Không thay đổi (giữ nguyên các Điều, khoản như Điều lệ cũ).

3. Hiệu lực của Điều lệ sửa đổi : Có hiệu lực kể từ ngày **01/07/2015**. Đồng thời với hiệu lực của Luật doanh nghiệp năm 2014.

Tờ trình trên là một phần không thể thiếu của Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch, Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét, phê duyệt .

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Cổ đông Cty;
 - HĐQT, BKS, BGĐ;
 - Lưu VT; HĐQT.
- (Tài liệu ĐHCĐ 2015).

Nguyễn Anh Tuấn



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH

Địa chỉ: KCN Nhơn Trạch, Đường Trần Phú, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai.

ĐT: 061-3560574

Fax: 061-3560031

Website : www.ntw.com.vn

Số: 05/2015/TTr- HĐQT-NTW

Biên Hòa , ngày 25 tháng 04 năm 2015

TỜ TRÌNH

Phương án Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu (phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu); Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động (ESOP)

- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2013 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 130/2012/TT-BTC ngày 10/08/2012 Hướng dẫn việc mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và một số trường hợp phát hành thêm cổ phiếu của công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch;
- Căn cứ Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2014.
- Căn cứ Nghị quyết số :03/2015/NQ- HĐQT-NTW ngày 09/04/2015 của Hội đồng quản trị công ty .

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ với nội dung như sau:

- | | |
|--|--------------------------|
| 1. Tên cổ phiếu: | CTCP Cấp nước Nhơn Trạch |
| 2. Loại cổ phiếu: | Cổ phiếu phổ thông |
| 3. Mệnh giá cổ phiếu: | 10.000 đồng/cổ phiếu |
| 4. Tổng số cổ phần: | 5.000.000 cổ phiếu |
| 5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: | 5.000.000 cổ phiếu |
| 6. Số lượng cổ phiếu quỹ: | 0 cổ phiếu |
| 7. Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: | 5.250.000 cổ phần |
| 8. Tổng giá trị cổ phần phát hành theo mệnh giá: | 52.500.000.000 đồng |

9. Mức tăng vốn điều lệ dự kiến:

- | | |
|----------------------------------|----------------------|
| - Vốn điều lệ trước phát hành: | 50.000.000.000 đồng |
| - Số vốn điều lệ dự kiến tăng: | 52.500.000.000 đồng |
| - Vốn điều lệ sau khi phát hành: | 102.500.000.000 đồng |

10. Đối tượng phát hành:

- Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu (*phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu*) theo tỷ lệ 100% Vốn điều lệ;
- Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động (*ESOP*) theo tỷ lệ 5% Vốn điều lệ;

11. Phương án phát hành cụ thể cho từng đối tượng như sau:

11.1. Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu (*phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu*):

- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành tối đa: 5.000.000 cổ phiếu
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 50.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ phát hành: 1:1, tương đương 100% Vốn điều lệ. Cứ một cổ đông sở hữu 01 cổ phần được nhận 01 quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu. Cứ 01 quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu được nhận thêm 01 cổ phiếu mới.
- Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trên danh sách cổ đông tại thời điểm công ty chốt danh sách thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu.
- Nguồn vốn: Thặng dư vốn cổ phần, phần còn lại trích từ Quỹ đầu tư phát triển theo báo cáo tài chính năm 2014 đã kiểm toán.
- Mục đích phát hành: nhằm tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu phục vụ cho nhu cầu phát triển sản xuất kinh doanh của công ty.
- Điều khoản chuyển nhượng:
 - Quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu không được phép chuyển nhượng.
 - Cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Xử lý số cổ phiếu chưa phân phối hết và cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có): không phát sinh do phát hành theo tỷ lệ 1:1.

11.2. Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động (cổ phiếu thưởng cho cán bộ nhân viên):

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 250.000 cổ phiếu, chiếm 5% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành.
- Giá phát hành : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Nguyên tắc xác định giá: theo mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Đối tượng phát hành: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty xác định các tiêu chuẩn và danh sách người lao động được tham gia chương trình, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng căn cứ trên các tiêu chí sau:
 - Thâm niên công tác, đóng góp cho hoạt động của Công ty.
 - Vị trí công tác, chức vụ tại Công ty.
- Mục đích phát hành: thưởng cho cán bộ công nhân viên có đóng góp tích cực cho công ty, tạo sự gắn bó ổn định lâu dài và đóng góp hiệu quả hơn cho Công ty.
- Phương thức phát hành: Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 2.500.000.000 đồng
- Tổng vốn huy động dự kiến: 2.500.000.000 đồng.
- Hạn chế chuyển nhượng: 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán
- Xử lý số cổ phiếu bán không hết: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phân phối cho đối tượng người lao động khác phù hợp mục đích của chương trình.

12. **Thời gian dự kiến phát hành:** Dự kiến thực hiện trong năm 2015, thời điểm chốt danh sách cụ thể được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.
13. **Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành:** Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng bổ sung nguồn vốn lưu động. Kế hoạch sử dụng vốn lưu động chi tiết sẽ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.
14. Thông qua việc đăng ký bổ sung chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung chứng khoán tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (Upcom) đối với số lượng cổ phiếu mới phát hành.
15. Thông qua việc thay đổi vốn điều lệ trên bản điều lệ công ty và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai sau khi có Báo cáo kết quả phát hành lên UBCKNN.

16. Ủy quyền HĐQT

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành như sau:

- Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện Phương án phát hành tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu.
- Xây dựng kế hoạch sử dụng vốn lưu động chi tiết.
- Ủy quyền cho HĐQT công ty quyết định phương án xử lý trong trường hợp không thu đủ số vốn theo Phương án phát hành theo đúng quy định của Pháp luật.
- Thực hiện hồ sơ đăng ký bổ sung chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung chứng khoán tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (Upcom) đối với số lượng cổ phiếu mới phát hành.
- Thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai sau khi có Báo cáo kết quả phát hành lên UBCK.
- Sửa đổi điều khoản quy định mức vốn điều lệ trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo đúng mức vốn điều lệ tăng lên sau khi kết thúc đợt phát hành;
- Tiến hành các thủ tục liên quan với Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai.
- Các vấn đề khác có liên quan đến việc phát hành.

Hội đồng Quản trị Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Cổ đông Cty;
 - HĐQT, BKS, BGĐ;
 - Lưu VT; HĐQT.
- (Tài liệu ĐHCĐ 2015).

Nguyễn Anh Tuấn



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH

Địa chỉ: KCN Nhơn Trạch, đường Trần Phú, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại: 061-3560574 Fax: 061-3560031 Website : www.ntw.com.vn

Số: 06 /2015/TTr- HĐQT-NTW

Biên Hòa, ngày 25 tháng 04 năm 2015

DỰ THẢO:

TỜ TRÌNH

Về việc niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX)

- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2013 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch;
- Căn cứ Nghị quyết số: 03/2015/NQ- HĐQT-NTW ngày 09/04/2015 của Hội đồng quản trị công ty .

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) với nội dung như sau:

1. Thực hiện thủ tục niêm yết cổ phiếu Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội:
 - Số lượng cổ phiếu đăng ký niêm yết: toàn bộ số lượng cổ phiếu tương ứng với vốn điều lệ thực góp sau khi hoàn thành việc tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu.
 - Thời gian dự kiến niêm yết: Ủy quyền Hội đồng quản trị lựa chọn thời gian phù hợp thực hiện các thủ tục niêm yết
 - Tỷ lệ số cổ phần đăng ký niêm yết trên tổng số cổ phần đã phát hành: 100%
2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện thủ tục hủy đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (UPCOM) và thực hiện các thủ tục khác có liên quan đến việc đăng ký niêm yết cổ phiếu của công ty tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét, phê duyệt.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Cổ đông Cty;
 - HĐQT, BKS, BGĐ;
 - Lưu VT; HĐQT.
- (Tài liệu ĐHCĐ 2015).

Nguyễn Anh Tuấn



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH

Địa chỉ: KCN Nhơn Trạch, Đường Trần Phú, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại: 061-3560574 Fax: 061-3560031 Website : www.ntw.com.vn

Số : 01 /2015/NQ- ĐHCĐ-NTW

Biên Hòa, ngày 25 tháng 04 năm 2015

DỰ THẢO:

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH NĂM 2015

Căn cứ :

- Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005
- Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp Nước Nhơn Trạch.
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 ngày 25 /04/2015.

QUYẾT NGHỊ

Ngày 25 /04/2015, tại Hội trường Công ty cổ phần Cấp nước Đồng Nai: Số 48 - Cách Mạng Tháng Tám - P.Quyết Thắng - TP. Biên Hòa - Đồng Nai, Đại hội cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cấp Nước Nhơn Trạch được tổ chức với sự tham gia của cổ đông sở hữu cổ phần chiếm tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua nghị quyết với các nội dung như sau:

Nội dung 1: Thông qua Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2014 và kế hoạch kinh doanh 2015. Cụ thể một các chỉ tiêu chính như sau:

❖ Kết quả XSKD năm 2014:

CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	Tỷ lệ % TH/KH
Sản lượng nước sản xuất	m3	18.260.000	14.219.267	77,87
Sản lượng ghi thu	"	16.800.000	13.129.961	78,15
Doanh thu	1000đ	129.797.242	137.187.801	105,58
Tổng chi phí	"	86.598.022	83.162.226	94,83
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	"	41.571.080	53.922.657	129,71
Lợi nhuận trước thuế	1000đ	43.199.220	54.025.575	125,06
Lợi nhuận sau thuế	1000đ	32.047.969	42.104.309	131,38
Tỷ suất LNST/VĐL	%	64,10	84,21	131,38
Các khoản nộp ngân sách	1000đ	20.507.964	24.699.514	120,44
Tỷ lệ chia cổ tức	%	25	25	100,00

❖ **Kế hoạch SXKD năm 2015:**

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Thực hiện năm 2014	Kế hoạch năm 2015	Tỷ lệ % 2015/2014
01	Sản lượng nước sản xuất	m ³	14.219.267	11.896.045	83,66
02	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	13.129.961	10.944.362	83,35
03	Tổng Doanh thu	1.000đ	137.187.801	112.693.472	82,15
04	Lợi nhuận trước thuế	1.000đ	54.025.575	29.695.710	54,97
05	Lợi nhuận sau thuế	"	42.104.309	23.152.654	55,01
06	Tỷ suất LNST/VĐL	%	84,21	23,16	27,51
07	Các khoản nộp Ngân sách	1.000đ	24.699.514	11.750.624	47,57
09	Tỷ lệ chia cổ tức (dự kiến)	%	25	25	100,00

Phản biểu quyết:

- Đồng ý :Cổ phần chiếm % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không đồng ý: Cổ phần chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : Cổ phần chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 2: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2014 và kế hoạch hoạt động năm 2015 của HĐQT.

Phản biểu quyết:

- Đồng ý :Cổ phần chiếm % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không đồng ý: Cổ phần chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: Cổ phần chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 3: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2014 và kế hoạch hoạt động năm 2015 của BKS.

Phản biểu quyết:

- Đồng ý :Cổ phần chiếm % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không đồng ý: Cổ phần chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : Cổ phần chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 4: Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán 2014:

Phản biểu quyết:

- Đồng ý : Cổ phần chiếm % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không đồng ý: Cổ phần chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : Cổ phần chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 5: Phân phối các quỹ từ lợi nhuận sau thuế và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2014:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Đề nghị
I	Lợi nhuận thực hiện chưa phân phối	1.000 đồng	42.104.308
1	Trích quỹ đầu tư phát triển 5%	1.000 đồng	2.105.215

2	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi 5% (Quỹ khen thưởng 2%; Quỹ Phúc lợi 3%)	1.000 đồng	2.105.215
3	Chi trả cổ tức bằng tiền (*) (25% x Vốn điều lệ)	1.000 đồng	12.500.000
4	Thưởng Ban quản lý, điều hành Công ty 3%	1.000 đồng	1.263.129
II	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (**)	1.000 đồng	24.130.749

(*) Đại hội đồng cổ đông công ty Ủy quyền Hội đồng Quản trị chọn lựa thời gian chi trả cổ tức cho phù hợp (đã tạm ứng 10% trong năm 2014).

(**) Lợi nhuận còn lại chưa phân phối: sẽ được đại DHCD thường niên 2016 quyết định.

Phản biểu quyết:

- Đồng ý :Cổ phần chiếm % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không đồng ý: Cổ phần chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: Cổ phần chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết

Nội dung 6: Quyết toán thù lao năm 2014 và kế hoạch thù lao năm 2015 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

1. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2014 như sau:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 4.500.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị: 3.000.000 đồng/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 1.500.000 đồng/tháng

Tổng cộng thù lao cho HĐQT và BKS là **24.500.000 đồng/tháng** (bao gồm cả thuế thu nhập cá nhân).

2. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2015 đề nghị như sau:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 4.500.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị: 3.000.000 đồng/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 1.500.000 đồng/tháng

Tổng cộng thù lao cho HĐQT và BKS là **24.500.000 đồng/tháng** (bao gồm cả thuế thu nhập cá nhân) giữ nguyên như mức thù lao năm 2014.

Phản biểu quyết:

- Đồng ý :Cổ phần chiếm % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không đồng ý: Cổ phần chiếm % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : Cổ phần chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 7: Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015

Ủy quyền cho BKS lựa chọn một trong hai công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015 theo danh sách dưới đây:

1. Chi nhánh Miền Nam Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Thăng Long – T.D.K.
2. Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C.

Phản biểu quyết:

- Đồng ý :Cổ phần chiếm % số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không đồng ý: Cổ phần chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : Cổ phần chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 8: Tờ trình Phương án Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu (phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu); Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động (ESOP). Chi tiết theo Tờ trình Phương án đính kèm.

- Vốn điều lệ trước phát hành: 50.000.000.000 đồng
- Số vốn điều lệ dự kiến tăng: 52.500.000.000 đồng
- Vốn điều lệ sau khi phát hành: 102.500.000.000 đồng
- Đối tượng và hình thức phát hành:
- + Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu (phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu) theo tỷ lệ 1:1;
- + Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động (ESOP) với tỷ lệ 5% Vốn điều lệ;
- Đồng thời sửa đổi Vốn Điều lệ tại Điều 5 Khoản 1 Điều lệ Công ty.

Phản biểu quyết:

- Đồng ý : Cổ phần chiếm % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không đồng ý : Cổ phần chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : Cổ phần chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 9: Tờ trình Sửa đổi Điều lệ tổ chức hoạt động công ty. Chi tiết theo Tờ trình đính kèm.

Phản biểu quyết:

- Đồng ý:Cổ phần chiếm % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không đồng ý : Cổ phần chiếm % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : Cổ phần chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 10: Tờ trình niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX).

Phản biểu quyết:

- Đồng ý:Cổ phần chiếm % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không đồng ý : Cổ phần chiếm % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến : Cổ phần chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần cấp Nước Nhon Trạch thông qua toàn văn ngay tại cuộc họp. Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Cổ đông Công ty chịu trách nhiệm thi hành nghị quyết này. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- UBCK nhà nước;
- Sở GDCK Hà Nội.
- Trung Tâm LKCK Việt Nam;
- HĐQT, BKS, BGĐ Cty;
- Lưu VT; HĐQT.

Nguyễn Anh Tuấn